

Số: 1447/2021/QĐST - DS

Thành phố Thủ Đức, ngày 27 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 407/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện: nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:**

1. Bà Bùi Thị Minh T, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Số 204B/1 đường N, phường T, thành phố H, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Bà Huỳnh Nguyệt H, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Số 22 đường P, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

3. Bà Ngô Tăng Huyền A, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số 204B/1 đường N, phường T, thành phố H, Thành phố Hồ Chí Minh;

4. Bà Lê Thị Kim S, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Số 40/17/1 đường Đ, Phường U, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh;

*Người đại diện theo ủy quyền của bà H, bà A, bà S:*

Bà Bùi Thị Minh T, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Số 204B/1 đường N, phường T, thành phố H, Thành phố Hồ Chí Minh;

(theo các Giấy ủy quyền ngày 28/10/2020, ngày 29/10/2020)

**Bị đơn:** Công ty Trách nhiệm hữu hạn C;

Địa chỉ trụ sở: Số 02 đường P, phường Y, thành phố H, Thành phố Hồ Chí Minh;

*Người đại diện theo pháp luật:* Wan Yoke Y – Tổng giám đốc;

*Người đại diện theo ủy quyền:*

1. Bà Cao Thị Hoàng O;
2. Bà Nguyễn Thị Xuân R;
3. Bà Trần Thị Diễm C;

Cùng địa chỉ: Tầng 17, Tòa nhà D, phường E, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh;

(theo Giấy ủy quyền ngày 08/3/2021)

## **II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Nguyên đơn và bị đơn thống nhất thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, theo đó bị đơn – Công ty Trách nhiệm hữu hạn C chấp nhận các yêu cầu của nguyên đơn bao gồm:

- Thay mới toàn bộ ổ khóa thông minh cho tất cả các căn hộ do Nguyên đơn sở hữu tại tòa nhà V, cụ thể ổ khóa thông minh số lượng: tối đa 05 cái, nhà sản xuất: Samsung, số hiệu sản phẩm: Samsung Push Pull door lock SHP-PD728, số tiền: 8.200.000đồng/cái.

- Thay mới toàn bộ các bảng điều khiển nhà thông minh của căn hộ số O27.01, tại tòa nhà Vista Verde, cụ thể:

Số lượng: tối đa 01 bộ như sau:

STT	Tên thiết bị	Mã hàng	Hàng SX	Đơn vị	SL	Số tiền
1	True-I wireless smart gateway	HMSH-100	True-i	Cái	1	11.000.000đồng
2	Lighting control modul (single)		True-i	Cái	4	3.000.000đồng
3	Lighting control modul (double)		True-i	Cái	1	3.000.000đồng

Để thực hiện việc thay thế thiết bị nêu trên, các bên thỏa thuận như sau: trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày 19/5/2021 các bên sẽ cùng tiến hành kiểm tra hiện trạng thiết bị hiện tại và phía bị đơn sẽ thực hiện việc thay thế thiết bị nêu trên trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày kiểm tra. Nếu bị đơn không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, nguyên đơn có thể yêu cầu bên thứ 3 thực hiện việc thay thế các thiết bị trên nhưng không được vượt quá các chi phí theo

đơn giá đối với từng sản phẩm ở trên, hoặc được nhận lại số tiền tương ứng đối với toàn bộ hoặc từng sản phẩm mà nguyên đơn không thực hiện.

Đối với các yêu cầu khởi kiện khác, phía nguyên đơn đã rút yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, mỗi bên thỏa thuận mỗi bên chịu 150.000 đồng.

Cần trừ số tiền tạm ứng án phí 21.000.000 đồng mà phía nguyên đơn đã đóng, trả lại cho nguyên đơn – bà Bùi Thị Minh T, bà Huỳnh Nguyệt H, bà Ngô Tăng Huyền A và bà Lê Thị Kim S số tiền 20.850.000 (Hai mươi triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai tạm ứng án phí AA/2018/0028322 ngày 23/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận H (nay là Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

Bị đơn – Công ty Trách nhiệm hữu hạn C có nghĩa vụ nộp số tiền án phí 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Ngọc Hiếu**